TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày: 09-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Quang Hoạch**

Ông **Đinh Ngọc Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Quỳnh Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông **Trần Văn Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/2024/TB-TA ngày 28/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Q**, sinh năm: 1996; Tên gọi khác: T; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Họ tên cha: Nguyễn Q1 (đã chết); Họ tên mẹ: Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1968; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 04/10/2023, hiện đang bị tạm giam (*có mặt*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Gia B**, sinh năm: 2005; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Họ tên cha: Nguễn T (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 04/10/2023, hiện đang bị tạm giam (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Q và Nguyễn Gia B đều là bạn bè và đều sử dụng ma túy đá. Từ 5/2023 để có ma túy sử dụng, Nguyễn Q đã mua ma túy và phân nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác (không rõ lai lịch) khoảng 10 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 03/10/2023, Quyền sử dụng điện thoại Nokia 1102 màu đen (do dùng sim rác nên Q không nhớ số) gọi điện cho một người phụ nữ tên L (không biết tên thật, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá, L đồng ý. Quyền đón xe bus đến gần cầu vượt T thuộc Quận A, TP . Hồ Chí Minh mua của L 1 bịch ma túy đá với giá 1.600.000 đồng, Q cất giấu ma túy vào túi quần rồi đón xe về nhà ở ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Về đến nhà Q phân nhỏ bịch ma túy thành 12 bịch nhỏ hơn, Quyền sử dụng hết 1 bịch ma túy, còn lại 11 bịch Quyền cất giấu trong phòng ngủ rồi đi kích cá. Trong lúc đi kích cá Q đã làm rơi điện thoại Nokia 1102 màu đen.

Đến khoảng 11 giờ ngày 04/10/2023, có một người tên V (không rõ lai lịch) gọi đến điện thoại di động V1 số sim 0329.231.524 của Q hỏi hỏi mua 1 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng, Q đồng ý và hẹn V đến nhà Q để lấy ma túy, sau khi bán ma túy cho V thì Q đã xóa lịch sử cuộc gọi nên không nhớ số điện thoại của V, chỉ biết V ở trọ tại xã T, huyện T. Đến khoảng 18 giờ ngày 04/10/2023, Q điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 60F2-812.73 chở B đến nhà Q chơi, tại đây Q lấy 1 bịch ma túy đá cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi Q và B cùng sử dụng. Đến 22 giờ cùng ngày, Quyền rủ B đi kích cá, khi đi Q mang theo 9 gói ma túy để trong 01 hộp nhựa màu trắng cất dấu trong gói thuốc lá hiệu Jet mục đích để sử dụng khi có nhu cầu. Khi Q và B đi đến quán nước bên đường B thuộc ấp H, xã H, huyện T thì thấy lực lượng Công an xã H tuần tra yêu cầu dừng xe, Quyền vứt gói thuốc lá bên trong có ma túy xuống đường rồi điều khiển xe bỏ chạy, chạy được khoảng 600m đến phía sau nhà thời Mân Côi thuộc ấp H, xã H thì bị bắt giữ. Lực lượng Công an đã thu giữ bao thuốc lá có chứa ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và kiểm tra hành chính nhà Quyền thì phát hiện thu giữ 01 cân tiểu ly màu đen và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong nỏ thủy tinh còn bám dính chất màu trắng đục.

Ngoài ra, trước đó Q và B cùng sử dụng ma túy tại nhà của Q ở ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai khoảng 20 lần. Trong đó khoảng 10 lần Quyền cho B sử dụng không phải góp tiền, còn 10 lần thì B góp mỗi lần 200.000 đồng cho Q để Q mua ma túy cho cả hai cùng sử dụng. Những lần B góp tiền gần nhất là: Khoảng 11 giờ và 22 giờ ngày 15/9/2023; Khoảng 17 giờ ngày 23/9/2023; Khoảng 17 giờ ngày 27/9/2023; Mỗi lần B góp 200.000 đồng cho Q để cả hai cùng sử dụng ma túy.

Qua xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Q và Nguyễn Gia B kết quả đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 2215/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,1412 gam, loại: Methamphetamine;

+ Mẫu chất màu trắng đục (ký hiệu M2) bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định khối lượng.

Vật chứng thu giữ: 09 gói nilon hàn kín hai đầu chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 bộ sử dụng ma túy trong đó có nỏ thủy tinh dính chất màu trắng đục (niêm phong ký hiệu M2); 01 gói thuốc lá hiệu Jet; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo sim số 0329.231.524 và 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 60F2-812.73.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Nguyễn Q và Nguyễn Gia B đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Đ nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-TB ngày 21 tháng 02 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội "Mua bán phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Nguyễn Gia B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo:

+ Nguyễn Quyền từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tú;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B 07 năm đến 07 năm 06 tháng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với L là người bán ma túy cho Q và V là người mua ma túy của Q, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 2215/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 gói thuốc lá hiệu Jet; 01 hộp nhựa màu trắng và 01 cân tiểu ly màu đen;

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Vivo sim số 0329.231.524 là công cụ bị cáo Q sử dụng vào việc phạm tội;

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 60F2-812.73 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T chưa làm rõ được nguồn gốc nên tách ra điều tra xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Các bị Nguyễn Q và Nguyễn Gia B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Từ tháng 5/2023 đến ngày 04/10/2023 tại khu vực ấp H, xã H, huyện T, N đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện (không rõ lai lịch) khoảng 10 lần, mỗi lần 1 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ ngày 04/10/2023 tại ấp H, xã H, huyện T khi Q đang tàng trữ 1,1412 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Công an xã H bắt quả tang. Ngoài ra trước đó Q và B cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà của Q ở ấp H, xã H, huyện T khoảng 20 lần. Trong đó 10 lần Q cho B sử dụng không phải góp tiền, 10 lần B góp mỗi lần 200.000 đồng cho Q để Q mua ma túy cho cả hai cùng sử dụng. Những lần B góp tiền gần nhất là: Khoảng 11 giờ và 22 giờ ngày 15/9/2023; Khoảng 17 giờ ngày 23/9/2023; Khoảng 17 giờ ngày 27/9/2023.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của bị cáo cáo Nguyễn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất

ma túy theo điểm a khoản 2 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Gia B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về đấu tranh và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội và gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự.

Xét vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc, phân cộng cụ thể công việc của từng bị cáo. Trong đó bị cáo Nguyễn Q là người khởi xướng nên có vai trò cao hơn bị cáo B. Đồng thời bị cáo Nguyễn Q còn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo Q phải bị xét xử hai tội. Bị cáo B chỉ góp tiền cho bị cáo Q để mua ma túy về cùng sử dụng chung với nhau nên bị cáo B chỉ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với L là người bán ma túy cho Q và V là người mua ma túy của Q, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ xử lý.

[7] Về biện pháp tư pháp:

+ 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 2215/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 gói thuốc lá hiệu Jet; 01 hộp nhựa màu trắng và 01 cân tiểu ly màu đen là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo sim số 0329.231.524 là công cụ bị cáo Q sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công nhà nước;

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 60F2-812.73 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T chưa làm rõ được nguồn gốc nên tách ra điều tra xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q **07 (B1)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và **07 (Bảy) năm 06 (S) tháng** tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **14 (Mười bốn) năm 06 (S) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2023.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B **07 (B1) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau giám định đã được đựng trong phong bì niêm phong số 2215/KL-KHHS ngày 11/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 hộp nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng;

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại, kèm theo sim có số seri: 8984048000388655529.

(Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn Gia B phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn Gia B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂNTHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân D1 – T **Bùi Thị Bích Hồng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang H1 – Đ **Bùi Thị Bích H2**